

Số: **164**/BC-UBND

Quảng Trị, ngày **07** tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2016

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ, Kết luận số 01-KL/TU ngày 27/11/2015 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2016. Trong 9 tháng đầu năm 2016, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy kinh tế phát triển, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng trên địa bàn.

Nhờ vậy, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2016 có những chuyển biến tích cực. Một số kết quả trên một số lĩnh vực như sau:

I. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:

1.1. Nông nghiệp:

a. Cây hàng năm:

Vụ Đông Xuân và Hè Thu toàn tỉnh đã gieo trồng được 81.411 ha các loại cây hàng năm, tăng 3,2% (+2.504,6 ha) so với cùng kỳ năm trước; trong đó: cây lúa 47.853,4 ha¹, tăng 4,7% (+2.166,9 ha); cây ngô 4.085,6 ha, tăng 3,6% (+140,5 ha); cây khoai lang 2.438,6 ha, tăng 3,4% (+80,4 ha); cây sắn 12.999,3 ha, tăng 2% (+258,4 ha); cây lạc 3.974 ha, tăng 0,6% (+22,3 ha); rau các loại 5.101,7 ha, tăng 0,5% (+26,3 ha); đậu các loại 1.738,8 ha, giảm 4,2% (-76,6 ha)... Tính chung vụ Đông Xuân và Hè Thu năm nay năng suất lúa ước đạt 54,5 tạ/ha², tăng 2,5 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; năng suất ngô ước đạt 31,5 tạ/ha, tăng 1,8 tạ/ha; năng suất khoai lang ước đạt 74,2 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha; năng suất sắn ước đạt 167,7 tạ/ha, tăng 3,8 tạ/ha; năng suất lạc ước đạt 19,1 tạ/ha, giảm 1,2 tạ/ha; năng suất rau các loại ước đạt 96,5 tạ/ha, tăng 0,6 tạ/ha; năng suất đậu các loại ước đạt 10,2 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha.

b. Cây lâu năm

Cây hồ tiêu: diện tích hiện có 2.372,1 ha, tăng 5,4% (+122 ha) so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng hạt tiêu khô 9 tháng năm 2016 ước đạt 1.879 tấn, giảm 9,6% (-199 tấn) so với cùng kỳ năm 2015. Nguyên nhân giảm sản lượng là

¹ vụ Đông Xuân: 25.695,6 ha, tăng 0,5% (+127,6 ha); vụ Hè Thu: 22.157,8 ha, tăng 10,1% (+2.039,3 ha)

² lúa Đông Xuân năng suất đạt 56,9 tạ/ha, tăng 2,7 tạ/ha so với vụ Đông Xuân năm trước; lúa Hè Thu năng suất dự ước đạt 51,7 tạ/ha, tăng 2,5 tạ/ha so với vụ Hè Thu năm trước

do ảnh hưởng của đợt rét đậm đầu năm làm cây hồ tiêu bị nhiễm các loại bệnh như bệnh thối rễ, bệnh tuyến trùng, bệnh thán thư, đốm lá nên ảnh hưởng lớn đến năng suất cây tiêu nên mặc dù diện tích tăng nhưng sản lượng hạt tiêu giảm nhẹ.

- Cây cà phê: diện tích hiện có 4.657,9 ha, tăng 3,1% (+139,6 ha); sản lượng cà phê nhân ước đạt 6.541 tấn, tăng 15,2% (+865 tấn) so với cùng kỳ 9 tháng năm 2015.

- Cây cao su: diện tích hiện có 19.585,4 ha, tăng 2,7% (+518,4 ha); Sản lượng mủ khô 9 tháng năm 2016 ước đạt 12.133 tấn, tăng 1,4% (+163 tấn) so với 9 tháng năm 2015.

- Cây Mắc ca: diện tích hiện có 214,5 ha (Huyện Hướng Hóa 213 ha, huyện Đakrông 1,5 ha).

c. Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi tiếp tục phát triển. Nhiều mô hình chăn nuôi qui mô lớn, năng suất cao, an toàn dịch bệnh gắn với bảo vệ môi trường đang được áp dụng ngày càng nhiều. Ước tính đến thời điểm 01/10/2016, đàn trâu có 26.689 con, tăng 7,9% so với cùng thời điểm năm 2015; đàn bò có 69.312 con, tăng 25,2%; đàn lợn (không tính lợn sữa) có 290.464 con, tăng 4,4%; đàn gia cầm có 2650 nghìn con, tăng 22,1%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 9 tháng ước đạt 29.116 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác kiểm soát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được tăng cường. Tính đến ngày 20/7/2016 đã tiêm phòng tụ huyết trùng trâu bò: 45.376 con, đạt 67%; lở mồm long móng trâu bò: 62.169 con, đạt 106,7%; vắc xin kép lợn: 100.279 con, đạt 81,9%; vắc xin đại chó: 41.836 con, đạt 99,6%.

Trong 9 tháng, trên địa bàn tỉnh đã phát sinh dịch bệnh tai xanh ở lợn tại 6 xã, phường của huyện Triệu Phong, Hải Lăng, TX Quảng Trị và TP Đông Hà. Tổng số lợn bị bệnh 509 con, số lợn tiêu hủy 147 con với tổng trọng lượng tiêu hủy 4.200 kg; dịch lở mồm long móng phát sinh tại 16 hộ dân ở xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Linh với tổng số gia súc mắc bệnh 21 con. Ngay sau khi phát hiện dịch, các ngành liên quan đã kịp thời phối hợp với địa phương tập trung mọi nguồn lực, khẩn trương tổ chức thực hiện động bộ quyết liệt các biện pháp phòng chống và dập dịch theo quy định.

1.2. Lâm nghiệp

Các chỉ tiêu lâm nghiệp trong 9 tháng năm 2016 đều ước đạt bằng so với cùng kỳ năm 2015, cụ thể: diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 1.820 ha; số cây trồng phân tán ước đạt 1.450 nghìn cây; diện tích rừng trồng được chăm sóc ước đạt 22.102 ha; diện tích rừng được khoanh nuôi tái sinh ước đạt 1.600 ha; diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ 52.500 ha; ươm giống cây lâm nghiệp ước đạt 17.650 ngàn cây. Tổng sản lượng gỗ khai thác tháng 9/2016 ước

đạt 42.858 m³, tăng 5,3% so với cùng tháng năm trước; tính từ đầu năm 2016 sản lượng khai thác ước đạt 412.371 m³, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước.

Các ngành chức năng đã phát hiện và bắt giữ 268 vụ vi phạm; xử lý hành chính 268 vụ; lâm sản tịch thu 483 m³ gỗ các loại; động vật rừng và sản phẩm động vật rừng tịch thu 251kg; xảy ra 08 vụ cháy rừng (05 vụ cháy xảy ra ở huyện Vĩnh Linh, 02 vụ cháy xảy ra huyện Cam Lộ, 01 vụ cháy ở huyện Gio Linh), tăng 5 vụ so với cùng kỳ năm 2015; diện tích rừng bị cháy 31,7 ha, giảm 7,3 ha.

1.3. Thủy sản

Sự cố ô nhiễm môi trường biển tại các tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình khai thác và nuôi trồng thủy sản ven biển. Bên cạnh đó, bệnh dịch trên tôm nuôi diễn biến phức tạp, vùng nuôi nước lợ bị ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường biển nên các cơ sở nuôi thả giống cầm chừng... Vì vậy, sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm giảm sút so với cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, diện tích nuôi trồng thủy sản có tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước, ước đạt 3.045 ha, tăng 6,6% (+188,6 ha);

Tổng sản lượng thủy sản tháng 9/2016 ước đạt 2.478 tấn, giảm 18,2% so với cùng tháng năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2016, tổng sản lượng ước đạt 18.644 tấn, giảm 20,5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 9 tháng năm 2016 đã sản xuất được 4,5 triệu con tôm giống, giảm 98,9% so với cùng kỳ năm trước và 26,9 triệu con cá giống, tăng 3,1%.

2. Sản xuất Công nghiệp - Xây dựng:

2.1. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tháng 9/2016 ước tính tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 11,5% so với cùng tháng năm trước. Tính từ đầu năm 2016, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: ngành khai khoáng giảm 0,2%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,5%; sản xuất và phân phối điện tăng 8,2%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 4,6%.

Một số sản phẩm chủ yếu 9 tháng năm 2016 tăng cao so với cùng kỳ năm 2015 là: tinh bột sắn tăng 16,9%, bia các loại tăng 11,3%, nước hoa quả, tăng lực tăng 12,9%, dăm gỗ tăng 26,8%, ván ép từ gỗ tăng 57,5%, lốp dùng cho xe máy, xe đạp tăng 22%, săm dùng cho xe máy, xe đạp tăng 30,1%, tấm lợp phiproximăng tăng 38,2%, điện thương phẩm tăng 12,2%... Một số sản phẩm tăng thấp hơn chỉ số sản xuất công nghiệp chung là: đá xây dựng tăng 2,7%, quần áo tăng 5,7%, gạch xây dựng bằng đất sét nung tăng 1,3%, điện sản xuất tăng 8,9%, nước máy tăng 4,5%... Một số sản phẩm giảm là: quặng inmenit và tinh quặng inmenit giảm 82,9%, quặng zircon và tinh quặng zircon giảm 7,4%, gỗ cưa hoặc xẻ giảm 0,5%, dầu nhựa thông giảm 13,5%, phân hóa học giảm 28,6%, xi măng giảm 1,2%...

2.2. Xây dựng:

Hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh tương đối thuận lợi do thời tiết nắng ráo kéo dài, cùng với các chính sách cho vay ưu đãi xây dựng nhà ở xã hội. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân kế hoạch vốn XDCB năm 2016 cũng đã góp phần thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động xây dựng trong toàn tỉnh.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng 9 tháng năm 2016 (giá hiện hành) ước tính đạt 6.179 tỷ đồng, chủ yếu do các đơn vị ngoài nhà nước thực hiện. Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2016 (giá so sánh 2010) ước tính đạt 4.631,5 tỷ đồng, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước; bao gồm: doanh nghiệp nhà nước thực hiện 19,7 tỷ đồng, tăng 74,7%; khu vực ngoài nhà nước thực hiện 4.611,8 tỷ đồng, tăng 5,5%³.

3. Thương mại - Dịch vụ - Giá cả:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9 năm 2016 ước đạt 1.819,3 tỷ đồng⁴, tăng 2,5% so với tháng trước và tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 1.553,0 tỷ đồng, tăng 3,1% so với tháng trước và tăng 5,3% so với tháng cùng kỳ năm trước. Doanh thu du lịch ước đạt 1,6 tỷ đồng, giảm 60,5% so với tháng trước; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 85,4 tỷ đồng, tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng đầu năm 2016, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 16.039,0 tỷ đồng, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước và chỉ đạt 64,7% so với kế hoạch năm 2016; trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 13.682,8 tỷ đồng, tăng 7,2%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 1.644,7 tỷ đồng, tăng 4,7%; dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch 27,5 tỷ đồng, tăng 23,1%; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 684,0 tỷ đồng, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước

Kim ngạch xuất khẩu tháng 9/2016 ước đạt 27,941 triệu USD, tăng 15,8% so với tháng trước. Kim ngạch nhập khẩu tháng 9/2016 ước đạt 5,645 triệu USD, giảm 1,5% so với tháng trước. Tính từ đầu năm 2016, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 170.603 triệu USD, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 69,386 triệu USD, giảm 49,6% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu: hàng rau quả 37,251 triệu USD, giảm 16,7% so với cùng kỳ năm trước; cà phê 2,814 triệu USD, tăng 64,7%; tinh bột sắn 15,980 triệu USD, tăng 22,9%; bánh kẹo 6,394 triệu USD, giảm 2,7%; phân bón 2,091 triệu USD, giảm 5,5%; gỗ 82,563 triệu USD, tăng 53,6%; phương tiện vận tải và phụ tùng 6,525 triệu USD, giảm 3,3%... Kim

³ Trong tổng giá trị sản xuất xây dựng, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở ước đạt 2.146,8 tỷ đồng, tăng 6,6%; giá trị sản xuất xây dựng nhà không để ở ước đạt 418,6 tỷ đồng, giảm 13,4%; giá trị sản xuất xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng ước đạt 2.014,3 tỷ đồng, tăng 10,9%; giá trị sản xuất xây dựng công trình chuyên dụng ước đạt 51,8 tỷ đồng, giảm 28%.

⁴ Khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 75,0 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và giảm 3,4% so với tháng cùng kỳ năm trước; khu vực kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 1.744,3 tỷ đồng, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 8,1% so với cùng kỳ năm trước

ngạch nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu: hàng rau quả 37,235 triệu USD, giảm 19,3% so với cùng kỳ năm trước; gỗ và sản phẩm từ gỗ 19,984 triệu USD, giảm 75%; hàng hóa khác 11,637 triệu USD...

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2016 giảm 0,28% so với tháng trước; tăng 2,74% so với tháng 12 năm trước và tăng 2,77% so với cùng tháng năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng năm 2016, tăng 1,42% so với bình quân cùng kỳ năm trước. Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là: giao thông giảm 8,57%; bưu chính viễn thông giảm 0,08%. Các nhóm hàng có chỉ số giá tăng là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,91% (lương thực giảm 1,55%, thực phẩm tăng 3,16%, ăn uống ngoài gia đình tăng 4,12%); đồ uống và thuốc lá tăng 1,51%; may mặc, giày dép và mũ nón tăng 4,97%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,13%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,59%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 24,96%; giáo dục tăng 0,39%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,9%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,77%.

4. Giao thông vận tải:

Doanh thu vận tải tháng 9/2016 ước tính đạt 100,4 tỷ đồng, tăng 2,9% so với tháng trước. Tính từ đầu năm 2016, doanh thu vận tải ước đạt 844,4 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 321,6 tỷ đồng, tăng 19,5%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 508 tỷ đồng, tăng 8%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 14,8 tỷ đồng, giảm 10%. Trong tổng doanh thu vận tải 9 tháng đầu năm, khu vực nhà nước ước đạt 3,6 tỷ đồng, giảm 52,4%; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 840,8 tỷ đồng, tăng 12,4%.

Về vận tải hành khách: khối lượng hành khách vận chuyển tháng 9/2016 ước đạt 476,5 nghìn HK, tăng 1,5% so với tháng trước, do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và vận tải đường bộ thực hiện; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 48,95 triệu HK.km, tăng 1,3%. Tính chung 9 tháng năm 2016, khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 4773,3 nghìn HK, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 441,58 triệu HK.km, tăng 17,1%.

Về vận tải hàng hóa: khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 9/2016 ước đạt 798,6 nghìn tấn, tăng 4,5% so với tháng trước; tất cả đều do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và chủ yếu vận tải đường bộ thực hiện; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 47,96 triệu tấn.km, tăng 3,3%. Tính chung 9 tháng năm 2016, khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 6261,1 nghìn tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 388,59 triệu tấn.km, tăng 7,4%.

5. Đầu tư:

Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn thực hiện trong 9 tháng năm 2016 ước tính đạt 7.804,1 tỷ đồng, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó: Vốn nhà nước ước đạt 2.131,8 tỷ đồng, chiếm 27,3% và tăng 15,9%; vốn ngoài nhà

nước ước đạt 5.614,5 tỷ đồng, chiếm 71,9% và tăng 5,9%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 57,8 tỷ đồng, chiếm 0,8% và giảm 20%. Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tăng, chủ yếu là do vốn khu vực nhà nước tăng.

Trong vốn đầu tư phát triển trên địa bàn, vốn đầu tư xây dựng cơ bản ước đạt 5649,6 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước; vốn đầu tư mua sắm TSCĐ không qua xây dựng cơ bản ước đạt 1124,1 tỷ đồng, giảm 1,8%; vốn đầu tư nâng cấp, sửa chữa lớn TSCĐ ước đạt 551,9 tỷ đồng, tăng 19,1%; vốn lưu động bổ sung ước đạt 329,3 tỷ đồng, tăng 1,8%; vốn đầu tư phát triển khác ước đạt 149,2 tỷ đồng, tăng 2,1%.

Tổng giá trị giải ngân đến hết ngày 20/9/2016 của toàn tỉnh là 1.247,381 tỷ đồng, đạt 59,1% kế hoạch, trong đó: (1) Nguồn vốn NS địa phương giải ngân 593,390 tỷ đồng, đạt 56,4%; (2) Nguồn vốn TW hỗ trợ mục tiêu giải ngân 494,17 tỷ đồng, đạt 46,6%; (3) Nguồn vốn CTMTQG giải ngân 71,763 tỷ đồng, đạt 54,5%; (4) Nguồn vốn TPCP giải ngân 73,389 tỷ đồng, đạt 38,4%.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 14 dự án FDI có hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký là 44.654,6 nghìn USD; trong đó có 01 dự án cấp mới trong năm 2016 là Nhà máy sản xuất dụng cụ du lịch Jinquan với tổng vốn đầu tư là 4.247,6 nghìn USD. Các dự án đầu tư nước ngoài giải quyết việc làm cho khoảng 800-1.000 lao động.

Chín tháng năm 2016, toàn tỉnh có 07 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư gần 265 tỷ đồng. Đến nay, đã có 109 dự án đầu tư vào các KCN, KKT với tổng mức đầu tư 8.805 tỷ đồng; trong đó, có 67 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 28 dự án đang triển khai xây dựng nhà máy và 14 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư và đang làm thủ tục thuê đất để xây dựng nhà máy.

6. Thu, chi ngân sách địa phương:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến 30/9/2016 thực hiện 1.335,564 tỷ đồng, bằng 48,53% dự toán năm 2016; trong đó: thu nội địa 1.108,830 tỷ đồng, bằng 59,87% dự toán; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 226,734 tỷ đồng, bằng 25,19% dự toán

Tổng chi ngân sách địa phương từ đầu năm đến 30/9/2016 thực hiện 5.389,758 tỷ đồng, bằng 69,5% dự toán năm 2016; trong đó: chi vốn XD CB: 1.428,645 tỷ đồng, bằng 56,18% dự toán; chi thường xuyên 3.961,113 tỷ đồng, bằng 75,99% dự toán.

7. Tình hình huy động và cho vay tín dụng:

Trong 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành liên quan ổn định lãi suất và thực hiện nghiêm túc lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên gồm: Nông nghiệp, nông thôn; doanh nghiệp nhỏ và vừa; cho vay xuất khẩu; công nghiệp hỗ trợ; cho vay ứng dụng công nghệ cao và khởi nghiệp tối đa 7%/năm.

Huy động vốn trên địa bàn đến 30/9/2016 ước đạt 14.204 tỷ đồng, tăng 9,4% (+1.216 tỷ đồng) so với cuối năm 2015 và tăng 16,8% (+2.043 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2015. Phân theo tiền gửi: tiền gửi tiết kiệm 11.316 tỷ đồng, tăng 15,6% so với cuối năm 2015; tiền gửi thanh toán 1.900 tỷ đồng, giảm 18,9%; huy động khác 984 tỷ đồng, tăng 15,6%; phát hành giấy tờ có giá 4 tỷ đồng, giảm 20%.

Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đến 30/9/2016 ước đạt 19.500 tỷ đồng, tăng 15% (+2.549 tỷ đồng) so với cuối năm 2015 và tăng 24,5% (+3.833 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2015. Cơ cấu dư nợ cho vay: dư nợ cho vay ngắn hạn 7.850 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cuối năm 2015; dư nợ cho vay trung và dài hạn 10.650 tỷ đồng, tăng 25,7%. Nợ xấu ước đến 30/9/2016 trên địa bàn 161 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,83%/tổng dư nợ.

8. Phát triển doanh nghiệp:

Trong 9 tháng đầu năm 2016, toàn tỉnh có 210 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký 1.264 tỷ đồng, giảm 4,5% về số doanh nghiệp và giảm 4,9% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước; bình quân vốn đăng ký của 1 doanh nghiệp thành lập mới là 6,02 tỷ đồng, giảm 0,4%. Số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 28 DN, giảm 34,9% so với cùng kỳ năm trước; số doanh nghiệp gặp khó khăn, tạm ngừng hoạt động là 60 DN, tăng 9,1%.

Công tác sắp xếp, đổi mới DNNN thực hiện theo đúng lộ trình, kế hoạch đề ra. Đến nay, Công ty TNHH một thành viên cấp nước và xây dựng Quảng Trị đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị; Công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà và Công ty TNHH một thành viên Cảng Cửa Việt đang tiến hành chào bán cổ phần cho các cổ đông chiến lược, dự kiến sẽ đăng ký hoạt động theo loại hình công ty cổ phần trong thời gian tới.

II. VỀ LĨNH VỰC XÃ HỘI:

1 Về Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

Lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trong 9 tháng đầu năm có nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực, chào mừng các ngày lễ lớn và phục vụ tốt nhu cầu thưởng thức, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân như: Đăng cai tổ chức Liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp 5 nước: Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam.⁵

⁵ Lễ hội “Thống nhất non sông” - Kỷ niệm 41 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2016), 44 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị (1/5/1972 - 1/5/2016); Chương trình nghệ thuật - bắn pháo hoa đón giao thừa, mừng Xuân Bính Thân 2016 ; Tổ chức Chương trình Nghệ thuật chào mừng thành công của cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Kết hợp lồng ghép tuyên truyền Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; Kịch cầu Du lịch biển Quảng Trị năm 2016.

Các lớp năng khiếu, đội tuyển tỉnh và đội tuyển trẻ duy trì luyện tập thường xuyên. Tỉnh đã cử nhiều đoàn vận động viên tham gia thi đấu các giải thi đấu thể thao trong nước và giành nhiều thành tích cao⁶.

Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động lễ hội, quảng cáo, dịch vụ karaoke, kinh doanh lưu trú, du lịch được quan tâm. Trong 6 tháng đầu năm 2016, tỉnh đã yêu cầu tháo gỡ trên 300 băng rôn quảng cáo, 100 bảng có biểu hiện sai phạm; tịch thu 3.020 đĩa CD-VCD không có tem nhãn.

Công tác QLNN về du lịch: Chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; ban hành kế hoạch hợp tác với 2 tỉnh Salavan và Savannakhet giai đoạn 2017 - 2019; nâng cấp Trang Thông tin điện tử Du lịch Quảng Trị (bổ sung phiên bản tiếng Anh và giao diện trên điện thoại); ban hành kế hoạch xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực du lịch năm 2017; tích cực kêu gọi, tiếp xúc với các nhà đầu tư, doanh nghiệp vào đầu tư tại các Khu Dịch vụ - Du lịch đã quy hoạch.

Tổng lượng khách du lịch trong tháng 9 đạt 70.300 lượt (giảm 14,7% so với cùng kỳ năm 2015). Trong đó khách quốc tế đạt 8.780 lượt (giảm 13 % so với cùng kỳ năm 2015); Khách nội địa đạt 61.520 lượt (giảm 16 % so với cùng kỳ năm 2015). Khách lưu trú tại khách sạn chuyên ngành đạt 45.300 lượt. Trong đó, khách quốc tế đạt 5.830 lượt; khách nội địa đạt 39.470 lượt. Tổng doanh thu du lịch xã hội ước đạt 82 tỷ đồng (Trong đó doanh thu lưu trú và lữ hành của các doanh nghiệp du lịch chuyên ngành là 23 tỷ đồng).

2. Lao động, Thương binh và Xã hội:

Công tác đào tạo nghề đã tuyển sinh được 5.278 người, đạt 59% kế hoạch năm 2015, trong đó có 3.423 lao động nông thôn được đào tạo. Tính từ đầu năm 2016, tỉnh đã giải quyết việc làm cho 6.900 lượt lao động (đạt 72,63% kế hoạch), trong đó: 3.615 lượt lao động làm việc trong tỉnh, 2.875 lượt lao động làm việc ngoài tỉnh và 410 lao động làm việc ở nước ngoài (không kể lao động tự do đi làm việc ở Lào); xuất khẩu lao động chủ yếu đi thị trường Đài Loan và Nhật Bản.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 24.579 hộ nghèo, tỷ lệ 15,43%; hộ cận nghèo 11.319 hộ, tỷ lệ 7,10%; Đã cấp thẻ BHYT cho 163.865 đối tượng người nghèo, cận nghèo và đối tượng chính sách xã hội⁷. Tổng kinh phí cấp thẻ BHYT trên 41,267 tỷ đồng; Giải quyết cho 12.489 hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn ưu đãi, ngân sách cho vay 304.459 triệu đồng. Miễn giảm học phí cho 45.683 học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ chi

⁶ Giải Rowing vô địch các CLB tổ chức ở Đà Nẵng, đạt 01 HCV, 01 HCB, 01 HCD; Giải vô địch thanh thiếu niên môn cử tạ tổ chức tại Tiền Giang, đạt 07 HCV, 02 HCB; Giải vật cúp các CLB tại Huế, đạt 01 HCB; Giải Karate vô địch Miền Trung - Tây nguyên, đạt 01 HCV, 05 HCD; Giải Rowing vô địch trẻ ở Hà Nội, đạt 01 HCD; Giải cử tạ ở Lào Cai, đạt 03 HCD; Giải Karate vô địch các CLB mạnh toàn quốc ở Đaklak đạt 01HCD; Giải Rowing máy tổ chức ở Đà Nẵng đạt 02HCV, 02HCB, 03 HCD; Giải Vật vô địch quốc gia đạt 01HCV....

⁷ 28.542 người nghèo, 46.269 đối tượng bảo trợ xã hội, 62.800 người dân tộc thiểu số, 19.638 người cận nghèo mới thoát nghèo được cấp thẻ BHYT, 6.616 người cận nghèo mua thẻ BHYT tự nguyện và được ngân sách nhà nước hỗ trợ 70%

phí học tập cho 31.779 học sinh thuộc hộ nghèo. Tổng kinh phí lên tới 25.522 triệu đồng. “ Quỹ vì người nghèo” các cấp trong tỉnh đã huy động được 5.471 triệu đồng; đã hỗ trợ xây dựng 45 nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, trị giá 1460 triệu đồng; hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 2.494 đối tượng, trị giá 1.152 triệu đồng; hỗ trợ cho 40 em học sinh nghèo, trị giá 20 triệu đồng; hỗ trợ khám chữa bệnh cho 11 người trị giá 31 triệu đồng và hỗ trợ khác trị giá 20 triệu đồng.

Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện việc phân bổ 859 tấn gạo để trợ cấp cho 20.438 hộ (với 57266 nhân khẩu) với trị giá trên 9,4 tỷ đồng cho những hộ có hoàn cảnh khó khăn và hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh với mức hỗ trợ 15kg/khẩu. Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ khẩn cấp cho người dân tại các tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị ảnh hưởng do hải sản chết bất thường; UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp hỗ trợ sản xuất và ổn định đời sống cho nhân dân; đã phân bổ 984,96 tấn gạo (3 đợt) cho hộ nghèo, hộ thuộc đối tượng bảo trợ xã hội ở các xã vùng biển đang gặp khó khăn. UBND tỉnh đã tạm ứng ngân sách tỉnh 8,009 tỷ đồng để hỗ trợ cho nhân dân 4 huyện chịu ảnh hưởng thiệt hại...

Trong 9 tháng năm 2016, tỉnh đã tập trung giải quyết 7.109 hồ sơ trợ cấp ưu đãi người có công các loại, bao gồm 913 hồ sơ trợ cấp hàng tháng (hồ sơ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất động hoá học, tuất từ trần, tuất liệt sỹ, người HĐKC bị địch bắt tù đầy), 4.830 hồ sơ thờ cúng liệt sỹ, hồ sơ trợ cấp mai táng phí, trợ cấp một lần và 1.366 các loại hồ sơ khác. Tiến hành cấp 890 thẻ bao hiểm y tế cho người có công, thân nhân liệt sỹ, thân nhân thương, bệnh binh, người HĐKC bị nhiễm CĐHH suy giảm KNLD 60% trở lên, đối tượng theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg và Cựu thành viên xung phong theo Quyết định số 40/2001/QĐ-TTg.

Trả lời đơn thư hỏi, khiếu nại về chính sách; Di chuyển hồ sơ người có công đi và đến: 41 trường hợp; đính chính thông tin hồ sơ người có công: 173 trường hợp; cấp lại thẻ cho người có công các loại: 104 trường hợp; lập hồ sơ giới thiệu giám định AND 115 trường hợp.

3. Giáo dục và Đào tạo:

Năm học 2015-2016, là năm thứ hai Ngành giáo dục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong năm học, cấp Tiểu học có 57.435 học sinh, trong đó: số học sinh hoàn thành chương trình lớp học là 56.271 em, chiếm 97,97%; số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học là 881 em, chiếm 1,53%; số còn lại không xếp loại. Trung học cơ sở có 42.047 học sinh, trong đó: giỏi chiếm 22,5%, khá 37,5%, trung bình 35,8%, yếu 3,4%, kém 0,1% (có 325 em không xếp loại). Trung học phổ thông có 22.664 học sinh, trong đó: giỏi chiếm 11,5%, khá 50,2%, trung bình 33,2%, yếu 4,8%, kém 0,3% (có 10 em không xếp loại). Năm 2015 – 2016 toàn

tỉnh có 571 em đăng ký dự thi học sinh giỏi văn hoá cấp THCS, đạt giải 302 em⁸. Số học sinh tham gia dự thi xét tốt nghiệp bổ túc trung học phổ thông là 388 học sinh, số học sinh tốt nghiệp là 299 học sinh, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 77,06% (tăng 7,19% so với năm học trước).

Tình hình bỏ học: Còn tình trạng học sinh bỏ học ở cả 2 cấp học THPT và THCS. Số học sinh tiểu học bỏ học là 63 em, chiếm tỷ lệ 0,11% so với tổng số học sinh; số học sinh THCS bỏ học là 400 em, chiếm tỷ lệ 0,94%; số học sinh bỏ học THPT là 623 em, chiếm tỷ lệ 2,64%.

Đến nay đã có 130/173 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 75,14% (trong đó mức 1: 99 trường, mức 2: 31 trường); 50/130 trường THCS đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 38,46%; 7/33 trường THPT đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 21,21%.

Đầu năm học 2016-2017, giáo dục phổ thông toàn tỉnh có 316 trường học, giảm 02 trường so với năm học trước⁹, số lớp học có 4.511 lớp học, giảm 24 lớp¹⁰, số học sinh phổ thông có 125.312 em, tăng 1,1%¹¹, số giáo viên trực tiếp giảng dạy có 8.378 GV, tăng 0,3%¹². Giáo dục mầm non có 164 trường mẫu giáo và mầm non; nhà trẻ có 5.337 cháu, tăng 2,1% so với năm học trước; 548 cô nuôi dạy trẻ; mẫu giáo có 1.178 lớp, tăng 0,8%; 30.969 học sinh, tăng 3,2%; 2.187 giáo viên.

4. Y tế:

Công tác khám, chữa bệnh được duy trì tốt và chất lượng ngày càng được cải thiện. Đã chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật để đáp ứng ngày càng cao nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Đến nay toàn tỉnh có 12 bệnh viện (tỉnh 3, huyện 9), 7 phòng khám đa khoa khu vực, 141 trạm y tế xã, phường, thị trấn. Tính đến nay, toàn tỉnh có 1.735 giường bệnh (không kể trạm xá), tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2015. Đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường về chất lượng; toàn tỉnh có 2.942 cán bộ ngành y, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước (có 549 bác sĩ trở lên, tăng 14,4%); có 437 cán bộ ngành dược, tăng 13,8% (có 63 dược sỹ cao cấp trở lên, giảm 4,5%). Chín tháng đầu năm 2016 ước có 928.000 lượt người khám bệnh, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2015; ước có 83.654 lượt bệnh nhân điều trị nội trú, tăng 7,1%.

Ngành y tế đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chủ động phòng ngừa, không để dịch bệnh xảy ra tại các địa phương. Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 24 ca mắc bệnh thương hàn; 667 ca mắc bệnh lỵ trực trùng, giảm

⁸ Giải nhất 18 em, giải nhì 58 em, giải ba 99 em, giải khuyến khích 127 em). Khối THPT có 1.006 em tham gia dự thi, đạt giải 563 em (giải nhất 21 em, giải nhì 119 em, giải ba 196 em, giải khuyến khích 227 em). Toàn tỉnh có 54 em đăng ký dự thi học sinh giỏi văn hóa cấp Quốc gia, đạt giải 14 em (không có giải nhất, giải nhì 1 em, giải ba 2 em, giải khuyến khích 11 em).

⁹ Tiểu học 155 trường; THCS 112 trường; PTCS 18 trường; THPT 27 trường, giảm 02 trường; TH 03 trường; Phổ thông 01 trường).

¹⁰ Tiểu học 2.542 lớp, giảm 26 lớp; THCS 1.322 lớp, tăng 3 lớp; THPT 647 lớp, giảm 1 lớp.

¹¹ Tiểu học 57.565 em, giảm 0,1%; THCS 43.230 em, tăng 1,2%; THPT 24.517 em, tăng 3,8%.

¹² Tiểu học 3.851 GV, tăng 0,1%; THCS 2.975 GV, tăng 0,1%; THPT 1.552 GV, tăng 1,5%.

9,6% so với cùng kỳ năm trước; 271 ca mắc bệnh lý a mip, tăng 23,7%; 1.844 ca mắc bệnh tiêu chảy, giảm 9,5%; 139 ca mắc bệnh sốt Dengue; 16 ca mắc bệnh sốt rét, giảm 56,8%; 230 ca mắc bệnh viêm gan virus, tăng 11,1%; 281 ca mắc thủy đậu, giảm 14,9%; 01 ca mắc bệnh uốn ván; 02 ca mắc bệnh sởi, giảm 84,6%; 314 ca mắc bệnh quai bị, tăng 6,4%; 11.342 ca mắc bệnh cúm, tăng 3,4%; 04 ca mắc bệnh tay chân miệng, giảm 42,9%... Tất cả các ca bệnh đều được các cơ sở y tế theo dõi, điều trị; không có trường hợp tử vong.

Tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng methadone, các cơ sở điều trị ARV cho bệnh nhân AIDS; Phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể, tổ chức giám sát hoạt động ở các cấp; đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức nhằm giúp công tác phòng, chống HIV/AIDS thuận lợi, hiệu quả hơn. Tiếp tục quản lý tốt các đối tượng nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng để bảo đảm cho người dân tránh lây nhiễm. Tính đến ngày 15/9/2016, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 200 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 37 bà mẹ); trong đó: có 63 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 91 người.

Ngành y tế đã tổ chức các hoạt động nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn như: tổ chức tốt tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2016, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; đồng thời, nâng cao vai trò giám sát của các cơ quan quản lý và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm. Trong tháng 9/2016, không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra trên địa bàn tỉnh. Tính chung từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh có 02 vụ ngộ độc thực phẩm, giảm 50% so với cùng kỳ năm trước.

4. Hoạt động tư pháp:

Trong quý III tỉnh đã kiểm tra, tự kiểm tra, thẩm định, tham gia về mặt pháp lý 58 văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp nhận và tư vấn pháp luật 570 vụ việc, trong đó có 134 vụ việc thực hiện tại trụ sở Trung tâm và Chi nhánh, 18 vụ việc cử luật sư và trợ giúp viên pháp lý, 418 vụ việc thực hiện tại các cuộc trợ giúp pháp lý lưu động. Các lĩnh vực chủ yếu liên quan đến chế độ chính sách, Đất đai – Nhà ở, Hôn nhân – Gia đình, Dân sự, Hình sự, Hành chính, Lao động – Việc làm. Tự hiện trợ giúp pháp lý lưu động 20 đợt, tại các xã thuộc các huyện Hướng Hoá, Đakrông, Hải Lăng và Triệu Phong. Thực hiện 06 đợt khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý của nhân dân tại các xã thuộc huyện Đakrông, Triệu Phong và Hướng Hoá.

Tổ chức thực hiện 07 hội nghị phổ biến, giáo dục và truyền thông pháp luật tại các xã Hải Phúc, Húc Nghi, Đakrông, Ba Lòng, Tà Rụt, A Bung, Mò Ó – huyện Đakrông. Hai Phòng Công chứng tỉnh đã thực hiện 2.634 trường hợp chứng nhận hợp đồng dân sự và các trường hợp khác. Tổng số lệ phí công chứng thu được là 586.929.000 đồng.

Trung tâm dịch vụ Bán đấu giá tài sản đã thực hiện 317 cuộc bán đấu giá tài sản với tổng giá trị tài sản bán được là 110.299.323.099 đồng, tăng thu so với giá khởi điểm 11.393.261.209 đồng. Lệ phí thu được 228.941.000 đồng.

5. Tài nguyên - Môi trường và phòng chống thiên tai:

Đã tiếp tục thực hiện dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các huyện trên địa bàn tỉnh. Đến nay huyện Vĩnh Linh đã hoàn thành hồ sơ nghiệm thu dự án đo đạc, chỉnh lý, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 03 xã (Vĩnh Thành, Vĩnh Hòa, thị trấn Bến Quan); huyện Triệu Phong: đăng ký kê khai 43.808 hồ sơ; trình Văn phòng Đăng ký cấp huyện thẩm tra 18.610 hồ sơ; đã thẩm tra 9.651 hồ sơ; đã in 4.502 Giấy chứng nhận; huyện Cam Lộ: đăng ký kê khai 26.403 hồ sơ; trình Văn phòng Đăng ký cấp huyện thẩm tra 9.715 hồ sơ; đã thẩm tra chuyển cho Phòng Tài nguyên và Môi trường 4.878 hồ sơ.

Đã hoàn thành công tác bàn giao hồ sơ của 02 Ban quản lý rừng lưu vực sông Bến Hải và Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông; Hoàn thành xác định vị trí, chôn mốc, lập ghi chú điểm, đo đạc và bàn giao mốc tại thực địa Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên đường HCM huyện thoại.

Trong 9 tháng đầu năm 2016, đã xử lý 191 hồ sơ đất đai của các tổ chức, doanh nghiệp. Trong đó: Giao đất: 55 hồ sơ với diện tích 816.453 m²; Thuê đất: 106 hồ sơ với diện tích 18.238.452 m²; Thu hồi đất: 30 hồ sơ với diện tích 1.011.490 m², trong đó: Vi phạm pháp luật, không sử dụng, tự nguyện trả lại 19 hồ sơ với diện tích 35.712.746 m²; chuyển mục đích sử dụng 11 hồ sơ với diện tích 27.212 m².

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh; Xây dựng đề cương Đề án “Khôi phục tài nguyên biển sau sự cố hải sản chết bất thường tại tỉnh Quảng Trị”; kiểm tra tình hình cá nhiễm Phenol tại các kho đông lạnh trên địa bàn thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh; Kiểm tra các đơn vị đang hoạt động xả nước thải ra biển và các dự án đang triển khai trên địa bàn đảm bảo các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; Xây dựng kế hoạch thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp năm 2016; Theo dõi, giám sát quan trắc chất lượng môi trường.

Về tình hình thiên tai: Từ đầu năm đến nay, hiện tượng mưa lớn, lốc xoáy... đã xảy ra nhiều vùng, nhiều thời điểm trên địa bàn tỉnh, gây thiệt hại đến người và tài sản của nhân dân. Cụ thể: từ 23-28/01/2016, do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường; gây rét đậm, rét hại kéo dài và mưa lớn đã gây thiệt hại: 614,8 ha lúa bị ngập úng và rét, 30 ha lạc bị chết phải gieo lại, 65 con gia súc bị chết, 18,33 ha tôm thẻ chân trắng bị ảnh hưởng...; ngày 18/5/2016, một trận lốc đã xảy ra trên địa bàn thị trấn Khe Sanh - huyện Hướng Hoá làm tốc mái và hư hỏng 67 căn nhà, trong đó phần lớn bị tốc mái hoàn toàn; giá trị thiệt hại 267 triệu đồng; đêm 12 đến sáng ngày 13/9/2016, trên địa bàn 04 huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh và Cam Lộ đã xảy hiện tượng mưa lớn, lốc xoáy gây thiệt hại về người, tài sản như sau: 08 người bị thương, 5 nhà bị sập, 187

nhà bị tốc mái, 543 ha lúa bị đổ, hư hỏng, ngập nước (ước thiệt hại khoảng 25-30%), 33ha hoa màu bị thiệt hại (ước thiệt hại khoảng 30%)...Giá trị thiệt hại ước tính trên 5 tỷ đồng.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết KNTC:

a. Công tác tiếp công dân: Lãnh đạo tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ với tổng số 566 lượt/719 người/501 vụ việc (146 vụ cũ; 355 vụ mới), so với cùng kỳ năm trước số lượt tăng 16,22% (566/487), số người tăng 37,48% (719/523), số vụ việc tăng 14,91% (501/436). Trong đó có 19 đoàn/184 người/19 vụ việc (16 vụ cũ, 03 vụ mới).

Nội dung 501 vụ việc: 10 khiếu nại đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa tại cấp tỉnh; 06 khiếu nại về chính sách; 01 tố cáo trong lĩnh vực hành chính tại cấp huyện; 484 phản ánh, kiến nghị khác.

b. Giải quyết đơn khiếu nại: Các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh đã và đang giải quyết 50 đơn khiếu nại đúng thẩm quyền (cấp tỉnh 13; cấp huyện 25; cấp sở ngành 12), trong đó có 02 đơn kỳ trước chuyển sang, 48 đơn nhận trong kỳ.

Đã giải quyết 38 đơn, đạt 76% (38/50) so với số đơn phải giải quyết (số đơn giải quyết bằng quyết định hành chính là 30; rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục là 08). Các đơn còn lại đang trong quá trình thẩm tra, xác minh theo đúng tiến độ.

Kết quả giải quyết: khiếu nại đúng 06 đơn, chiếm 15,78% (6/38); khiếu nại sai 16 đơn, chiếm 42,11% (16/38); khiếu nại có đúng có sai 16 đơn, chiếm 42,11% (16/38).

c. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền

Các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh đã và đang giải quyết 19 đơn tố cáo đúng thẩm quyền (cấp tỉnh 04; cấp huyện 08; cấp sở ngành 07), trong đó có 02 đơn kỳ trước chuyển sang, 17 đơn nhận trong kỳ. Đã giải quyết 16 đơn, đạt 84,21% (16/19). Các đơn còn lại đang trong quá trình thẩm tra, xác minh theo đúng tiến độ.

Kết quả giải quyết: tố cáo đúng 02 đơn, chiếm 12,5% (2/16); tố cáo sai 04 đơn, chiếm 25% (4/16); tố cáo đúng một phần 10 đơn, chiếm 62,5% (10/16).

7. An toàn giao thông:

Từ 16/8 đến 15/9/2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông, làm chết 10 người, bị thương 28 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông tăng 166,7% (+15 vụ), số người chết tăng 66,7% (+04 người), số người bị thương bằng 4,6 lần (+23 người). Tính từ 16/12/2015 đến 15/9/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 161 vụ tai nạn giao thông, làm chết 73 người, bị thương 170 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 1,8% (-03 vụ), số

người chết giảm 18% (-16 người), số người bị thương tăng 18,9% (+27 người). Trong đó: xảy ra trên đường bộ 158 vụ, làm chết 71 người, bị thương 169 người; đường sắt 03 vụ, làm chết 02 người, bị thương 01 người.

8. Công tác đối ngoại:

Trong tháng 9/2016, tỉnh đã đón tiếp 14 đoàn khách quốc tế (75 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh, làm thủ tục cho 17 đoàn (92 lượt người) của các Sở, Ban, ngành đi công tác, học tập ở nước ngoài. Tính từ đầu năm, tỉnh đón tiếp 120 đoàn khách quốc tế (1.224 lượt người), làm thủ tục cho 60 đoàn (397 lượt người) đi công tác nước ngoài.

Một số sự kiện đối ngoại và hợp tác quốc tế nổi bật như: Tổ chức Đoàn cấp cao tham dự Hội nghị hợp tác Thương mại, Du lịch, Lao động, Truyền thông 3 tỉnh Mukdahan – Savannakhet – Quảng Trị tổ chức tại Mukdahan, Thái Lan và đánh giá 10 năm quan hệ hợp tác giữa 2 tỉnh Quảng Trị - Mukdahan; Tiếp và làm việc với đoàn tiền trạm Bộ Ngoại giao và Thương mại Ai-Len, Đại sứ Ai-Len để chuẩn bị cho chuyến thăm của Tổng thống Cộng Hoà Ai-Len tại tỉnh Quảng Trị dự kiến vào tháng 11/2016; Tổ chức Hội nghị Tổng kết 20 năm hợp tác quốc tế khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh tại Quảng Trị (1996-2016), định hướng giai đoạn 2016-2025)...

9. Quốc phòng - An ninh:

Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường; tình hình chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch, có nhiều mặt đạt kết quả tốt. Các lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh; Tổ chức thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, giáo dục quốc phòng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh và hội thao, hội thi. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác bảo vệ an ninh biên giới và chủ quyền biển đảo được tăng cường, gắn chặt với nhiệm vụ phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội tại các địa bàn trọng yếu. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh nội bộ, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, thông tin và nông thôn. Tổ chức có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm.

Tỉnh đã chỉ đạo kiểm tra an toàn PCCC các cơ sở thuộc diện quản lý, đặc biệt là các cơ sở trọng điểm có nguy cơ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng như: các doanh nghiệp, cơ quan, trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại, các chợ truyền thống, các khu dân cư có nguy cơ cháy cao. Xây dựng phương án phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường công tác kiểm tra phòng cháy, chữa cháy trong những ngày nghỉ, ngày lễ...

Từ ngày 16/8 đến ngày 15/9/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ cháy, thiệt hại không đáng kể. Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 35 vụ cháy, tăng 6,1% (+2 vụ) so với cùng kỳ năm trước; tổng giá trị thiệt hại ước tính trên 16,4 tỷ đồng và 01 vụ nổ làm 01 người chết, 01 người bị thương.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM:

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2016, bên cạnh việc tập trung chỉ đạo, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch hành động số 579/CTHĐ-UBND ngày 29/02/2016 thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ, Kết luận số 01-KL/TU ngày 27/11/2015 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; Chương trình công tác trọng tâm năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị; các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 175/TB-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh và Công văn số 3886/UBND-TH ngày 21/9/2016 về các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2016, đề nghị Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chuẩn bị các Tờ trình, đề án, báo cáo phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy và kỳ họp thứ 03 - HĐND tỉnh khóa VII (phiên cuối năm).

- Tăng cường chỉ đạo giải ngân vốn XDCB. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh vốn XDCB theo Nghị quyết HĐND tỉnh

- Tiếp tục lập Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực hỗ trợ phát triển các dự án động lực thuộc khu Đông Nam Quảng Trị; Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh tên và quy mô Quy hoạch phân khu khu vực hỗ trợ phát triển các dự án động lực thuộc Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị phù hợp với Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

- Khẩn trương triển khai thực hiện các Thông báo kết luận ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn và khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Tổ chức Hội nghị về công tác phối hợp phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề phục vụ công nghiệp hóa –hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; Đôn đốc triển khai nghiệm thu hoàn thành các đề án khuyến công quốc gia và khuyến công tỉnh năm 2016; Hoàn thành đăng ký kế hoạch khuyến công tỉnh năm 2017.

- Ban hành Chỉ thị về bảo đảm an toàn công trình lưới điện cao áp và an toàn điện trên địa bàn tỉnh; Phối hợp với Tổng Công ty Truyền tải điện Việt Nam triển khai dự án ĐZ và TBA 220kV Đông Hà – Lao Bảo.

- Tiếp tục triển khai Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020; Thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện chương trình bán hàng bình ôn giá, đưa hàng việt về nông thôn.

- Thực hiện tốt chính sách tiền lương tối thiểu vùng, tiền lương tối thiểu trong khu vực doanh nghiệp, góp phần cải thiện tiền lương, thu nhập cho người lao động. Thực hiện tốt các chính sách cho người sử dụng lao động và người lao động nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động và người sử dụng lao động.

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, nhân dân và người có công về Pháp lệnh ưu đãi người có công và thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng; giải quyết dứt điểm các tranh chấp hợp tồn động về chính sách người có công; thực hiện chi trả đúng, kịp thời các khoản trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho đối tượng./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Bộ Tư lệnh QK4;
- T.vụ Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (bc);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành; Đoàn thể;
- Huyện-thị-thành ủy, UBND các H.thị xã, TP;
- Chánh, PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu VT, TH(D).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÒNG VĂN PHÒNG**



Trần Anh Tuấn